

Số: 537/2019/QĐST-DS

Quận 11, ngày 29 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức,
làm chủ hành vi.**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Vũ Vân

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đức Vũ – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trương Võ Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 385/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 13/2019/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2019, Quyết định hoãn phiên họp số 54/2019/QĐST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên họp số 148/TB-TA ngày 18 tháng 11 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Phan Tấn P, sinh năm: 1961; địa chỉ: Số 6/2 đường Tân Hóa, Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt và có đơn xin vắng mặt);

Người bị yêu cầu: Bà Bùi Thị N, sinh năm: 1930; địa chỉ: Số 6/2 đường Tân Hóa, Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phan Thị Ngọc S, sinh năm: 1954; địa chỉ: 175/1 đường Tạ Uyên, Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt và có đơn xin vắng mặt);

2. Ông Phan Ngọc H, sinh năm: 1956; địa chỉ: Số 6/1 đường Tân Hóa, Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt và có đơn xin vắng mặt);

3. Bà Phan Thị Ngọc T, sinh năm: 1960; địa chỉ: Số 6/3 đường Tân Hóa, Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt và có đơn xin vắng mặt);

4. Ông Phan Tấn L, sinh năm: 1963; địa chỉ: Số 6/2 đường Tân Hóa, Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt và có đơn xin vắng mặt);

5. Ông Phan Tấn Th, sinh năm: 1966; địa chỉ: Số 6/3 đường Tân Hóa, Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt và có đơn xin vắng mặt);

6. Ông Phan Tấn Tr, sinh năm: 1969; địa chỉ: Số 6/3 đường Tân Hóa, Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt và có đơn xin vắng mặt);

7. Bà Phan Thị Ngọc M, sinh năm: 1975; địa chỉ: Số 6/2 đường Tân Hóa, Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt và có đơn xin vắng mặt);

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 06/6/2019 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, ông Phan Tấn P trình bày: Ông Phan Văn H (chết năm 2007) và bà Bùi Thị N, sinh năm: 1930 là vợ chồng, có 10 con chung gồm các ông bà sau: Ông Phan Ngọc M, sinh năm: 1953, chết năm 2006; Bà Phan Thị Ngọc S, sinh năm: 1954; Ông Phan Ngọc H, sinh năm: 1956; Ông Phan Ngọc H, sinh năm: 1959, chết năm 2019; Bà Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1960; Ông Phan Tấn P, sinh năm: 1961; Ông Phan Tấn L, sinh năm: 1963; Ông Phan Tấn Th, sinh năm: 1966; Ông Phan Tấn Tr, sinh năm: 1969 và bà Phan Thị Ngọc M, sinh năm: 1975.

Ông Phan Tấn P có mẹ là bà Bùi Thị N, sinh năm: 1930, đã lớn tuổi, đi lại khó khăn, sức khỏe yếu, tinh thần không còn minh mẫn để nhận thức và làm chủ hành vi của mình.

Nay ông Phan Tấn P yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Bùi Thị N, sinh năm 1930 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời, tuyên bố ông là người giám hộ cho bà N, để ông đại diện bà N đứng ra giải quyết các giao dịch dân sự mà bà N đã tham gia và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/8/2019 ông Phan Tấn P có đưa bà Bùi Thị N đến Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh để giám định sức khỏe theo Quyết định trưng cầu giám định số 14/2019/QĐ-TCGD ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận 11. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4209/2019/KLGĐTC của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/8/2019 như sau:

- *Về y học: đương sự bị bệnh sa sút tâm thần trong nhồi máu não, mức độ trung bình.*

- *Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự có hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị N, sinh năm: 1930; (là người bị yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi) không có văn bản hay ý kiến gì gửi cho Tòa án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Phan Thị Ngọc S, ông Phan Ngọc H, bà Phan Thị Ngọc T, ông Phan Tấn L, ông Phan Tấn Th, ông Phan Tấn Tr và bà Phan Thị Ngọc M cùng có ý kiến như sau: Tất cả đều thống nhất với yêu cầu của ông P về việc yêu cầu tuyên bố bà Bùi Thị N có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi và đồng ý giao cho ông Phan Tấn P làm người giám hộ cho bà Bùi Thị N.

Tại phiên họp, bà Phan Thị Ngọc S, ông Phan Ngọc H, bà Phan Thị Ngọc T, ông Phan Tấn L, ông Phan Tấn Th, ông Phan Tấn Tr và bà Phan Thị Ngọc M vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật như sau:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đảm bảo thực hiện đúng về thời gian giao các văn bản tố tụng. Tuy nhiên, Thẩm phán chưa đảm bảo đúng thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu và thời hạn mở phiên họp theo Điều 377, khoản 1 Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên họp, Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 73, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Xét thấy nội dung đơn yêu cầu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ là phù hợp với Kết luận giám định pháp y của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, nên việc ông Phan Tấn P yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ông là bà Bùi Thị N là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi là có cơ sở được quy định tại Điều 23 Bộ luật Dân sự. Viện Kiểm sát nhân dân Quận 11 đề nghị Tòa án nhân dân Quận 11 giải quyết theo hướng chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phan Tấn P về việc yêu cầu tuyên bố bà Bùi Thị N là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11 nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Ông Phan Tấn P yêu cầu tuyên bố bà Bùi Thị N có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi. Bà Bùi Thị N, sinh năm: 1930; địa chỉ: Số 6/2 đường Tân Hóa, Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về Việc dân sự, do bà N hiện đang cư trú tại Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 1 Điều 27; Điểm a Khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị N do sức khỏe yếu, thường xuyên bị bệnh, đi lại khó khăn nên vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đối với bà Bùi Thị N.

Đối với người yêu cầu là ông Phan Tấn P vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 11 cũng thống nhất đề nghị tiến hành phiên họp vắng mặt ông Phan Tấn P. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt ông Phan Tấn P.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phan Thị Ngọc

S, ông Phan Ngọc H, bà Phan Thị Ngọc T, ông Phan Tấn L, ông Phan Tấn Th, ông Phan Tấn Tr và bà Phan Thị Ngọc M vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 cũng thống nhất đề nghị tiến hành phiên họp vắng mặt bà Bùi Thị N, bà Phan Thị Ngọc S, ông Phan Ngọc H, bà Phan Thị Ngọc T, ông Phan Tấn L, ông Phan Tấn Th, ông Phan Tấn Tr và bà Phan Thị Ngọc M. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt bà Bùi Thị N, bà Phan Thị Ngọc S, ông Phan Ngọc H, bà Phan Thị Ngọc T, ông Phan Tấn L, ông Phan Tấn Th, ông Phan Tấn Tr và bà Phan Thị Ngọc M.

[3] Xét thấy, theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4209/2019/KLGĐTC của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/8/2019 đối với bà Bùi Thị N, sinh năm: 1930 như sau: *Về y học: đang sự bị bệnh sa sút tâm thần trong nhồi máu não, mức độ trung bình; Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đang sự có hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.* Từ đó cho thấy bà Bùi Thị N là người giảm sút trí nhớ, chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự. Xét yêu cầu của ông Phan Tấn P về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Bùi Thị N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Xét việc ông Phan Tấn P yêu cầu tuyên bố bà Bùi Thị N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Mục đích là để cho ông được làm người giám hộ đại diện cho bà N trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự mà bà N đã tham gia và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật. Do bà Bùi Thị N sức khỏe yếu, thường xuyên bị bệnh, đi lại khó khăn nên không thể hiện ý chí của mình về việc ai là người giám hộ cho bà.

Ngoài ra, ông Phan Tấn P cùng với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cung cấp cho Tòa án bản sao trích lục khai tử số 114/CT, quyền số 02/2009 ngày 24 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Phường 01, Quận 11 là ông Phan Văn H chồng bà Bùi Thị N đã chết vào lúc 23 giờ 30' ngày 23 tháng 12 năm 2009, ông Phan Tấn P là con thứ trong gia đình, nhà ông ở gần sát bên nhà bà N, có điều kiện chăm sóc cho bà N nhiều hơn những người anh em còn lại, đồng thời trong các bản tự khai bà Phan Thị Ngọc S, ông Phan Ngọc H, bà Phan Thị Ngọc T, ông Phan Tấn L, ông Phan Tấn Th, ông Phan Tấn Tr, bà Phan Thị Ngọc M và ông Phan Tấn P cũng tự nguyện yêu cầu Tòa án chỉ định ông P làm người giám hộ cho bà N. Xét sự tự nguyện của ông P và các ông bà Phan Thị Ngọc S, Phan Ngọc H, Phan Thị Ngọc T, Phan Tấn L, Phan Tấn Th, Phan Tấn Tr, Phan Thị Ngọc M không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận. Do đó, Tòa án chỉ định ông Phan Tấn P làm người giám hộ cho bà Bùi Thị N là phù hợp theo quy định tại Điều 23 và Điều 46 Bộ luật dân sự. Ông Phan Tấn P thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với bà Bùi Thị N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo đúng quy định tại Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự.

[5] Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự đề nghị:

Chấp nhận yêu cầu của ông Phan Tấn P; Tuyên bố bà Bùi Thị N, sinh năm 1930 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đề nghị Tòa án chỉ định ông Phan Tấn P làm người giám hộ cho bà Bùi Thị N và xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Xét về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: ông Phan Tấn Phát chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 54, Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 378 và Điều 380 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phan Tấn P.

- Tuyên bố: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1930; Địa chỉ cư trú: Số 6/2 đường Tân Hóa, Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Tòa án nhân dân Quận 11 chỉ định ông Phan Tấn P, sinh năm 1961 (là con ruột bà Ngọ) làm người giám hộ cho bà Bùi Thị N, sinh năm 1930 theo quy định tại Điều 23 và Điều 46 Bộ luật dân sự năm 2015. Ông Phan Tấn P thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với bà Bùi Thị N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo đúng quy định tại Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Lệ phí Việc dân sự phải nộp: Ông Phan Tấn P phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0010283 ngày 18/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phát đã nộp đủ lệ phí;

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

Trần Thị Vũ Vân

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Cơ Dũng